

ĐẤU TRANH PHẢN BÁC MỘT SỐ LUẬN ĐIỆU XUYÊN TẠC VỀ THỜI ĐẠI NGÀY NAY CỦA THỂ LỰC THÙ ĐỊCH

PGS, TS. TRẦN THỊ MINH TUYẾT^(*)

Ngày nhận bài: 09/7/2023

Ngày thẩm định: 16/7/2023

Ngày duyệt đăng: 20/8/2023

Tóm tắt: Là đỉnh cao của trí tuệ nhân loại và ngọn cờ tư tưởng của giai cấp công nhân, chủ nghĩa Mác - Lênin đã khẳng định sự diệt vong tất yếu của chủ nghĩa tư bản. Đối đầu về lợi ích và ý thức hệ, các thế lực thù địch điên cuồng chống phá chủ nghĩa Mác - Lênin. Một trong những luận điệu mà chúng thường sử dụng chính là xuyên tạc tính chất của thời đại ngày nay. Dựa trên quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam cũng như các tài liệu có nguồn gốc của bên đối lập, tác giả bài viết muốn “bóc trần” sự sai trái, phản động trong các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch và làm rõ ý nghĩa của sự phản bác đó đối với cách mạng Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: chủ nghĩa Mác - Lênin; thế lực thù địch; thời đại ngày nay

Thực tế chứng minh: xác định đúng tính chất thời đại là công việc tối quan trọng; giúp cá nhân và dân tộc lựa chọn được hướng đi “thuận chiều” lịch sử. V.I.Lênin từng khẳng định: Khi và chỉ khi hiểu đúng về thời đại, “chúng ta mới có thể định ra đúng đắn sách lược của chúng ta; và chỉ có dựa trên cơ sở hiểu biết những đặc điểm cơ bản của một thời đại, chúng ta mới có thể tính đến những đặc điểm chi tiết của nước này hay nước nọ”⁽¹⁾. “Thời đại ngày nay”, “thời đại hiện nay”, “thời đại mới”, “thời đại chúng ta” là những khái niệm đồng nghĩa; đều có phạm vi thời gian là từ Cách mạng Tháng Mười Nga (năm 1917) đến nay. Với tầm cao trí tuệ, Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: Thời đại ngày nay là “thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới”⁽²⁾. Với dã tâm chặn đứng con

đường đi lên chủ nghĩa xã hội và xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa hiện tồn, các lực lượng thù địch đã đưa ra các luận điệu xuyên tạc về thời đại ngày nay. Bóc trần các luận điệu sai trái đó là một nội dung quan trọng, phục vụ cho chủ trương “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch, cơ hội chính trị”⁽³⁾ mà Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra.

1. Quan niệm về thời đại ngày nay của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam

“Thời đại” là khái niệm khoa học dùng để phân kỳ lịch sử với các nấc thang phát triển khác nhau của xã hội loài người. Với phương pháp duy vật biện chứng, duy vật lịch sử, C.Mác và Ph.Ăngghen coi hình thái kinh tế - xã hội là cơ sở khách quan để phân chia thời đại. Ph.Ăngghen từng viết: “Trong mọi thời đại lịch sử, sản xuất kinh tế và cơ cấu xã hội - cơ cấu này tất yếu phải do sản xuất kinh tế mà ra, - cả hai cái đó cấu thành cơ sở của lịch sử

^(*) Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

chính trị và lịch sử tư tưởng của thời đại ấy”⁽⁴⁾. Theo C.Mác và Ph.Ăngghen, lịch sử xã hội loài người cho đến thế kỷ XIX là sự thay thế của các hình thái từ thấp đến cao: cộng sản nguyên thủy, chiếm hữu nô lệ, phong kiến và tư bản chủ nghĩa. Sự chuyển biến từ hình thái kinh tế - xã hội này sang hình thái kinh tế - xã hội khác tiến bộ hơn, không diễn ra một cách tự phát mà phải thông qua hoạt động của giai cấp đứng ở vị trí trung tâm và giai cấp này đóng vai trò là động lực chi phối sự vận động của thời đại đó. Từ việc nghiên cứu cơ cấu kinh tế - xã hội của chủ nghĩa tư bản, các ông kết luận: “Giai cấp tư sản sinh ra những người đào huyệt chôn chính nó. Sự sụp đổ của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản đều là tất yếu như nhau”⁽⁵⁾. Do đó, sự thay thế hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa bằng hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa với vị trí trung tâm của giai cấp vô sản là quá trình tất yếu.

Vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác vào nước Nga đế quốc, V.I.Lênin và Đảng Bôn-sê-vích Nga đã lãnh đạo giai cấp vô sản và nhân dân lao động Nga làm nên “mười ngày rung chuyển thế giới”. Cách mạng Tháng Mười (năm 1917) không chỉ mở ra trang sử mới cho nước Nga, mà còn mở ra thời đại mới trong lịch sử nhân loại. Nói về ý nghĩa vạch thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga, V.I.Lênin viết: “Chúng ta có quyền tự hào và quả thật chúng ta tự hào là đã có cái hân hạnh được bắt đầu việc xây dựng nhà nước Xô viết và do đó, mở đầu một thời đại mới trong lịch sử thế giới, thời đại thống trị của một giai cấp mới”⁽⁶⁾.

Sau Cách mạng Tháng Mười Nga, chủ nghĩa xã hội từ lý thuyết đã trở thành thực tiễn. Chỉ trong thời gian ngắn, Liên Xô trở thành đối thủ “đáng gờm” và không thể tiêu diệt của các nước tư bản. Sau Chiến tranh thế giới thứ II, hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa đã ra đời với ảnh hưởng ngày càng gia tăng. Điều này làm cho quy mô và ảnh hưởng của chủ nghĩa tư bản bị thu hẹp. Từ thực tế

đó, Hội nghị đại biểu các Đảng Cộng sản và Công nhân quốc tế (tháng 11/1960) đưa ra khái niệm “thời đại chúng ta” như sau: “Thời đại chúng ta mà nội dung chủ yếu là sự quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội mở đầu bằng Cách mạng xã hội chủ nghĩa Tháng Mười vĩ đại, là thời đại cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng giải phóng dân tộc, là thời đại chủ nghĩa đế quốc bị thủ tiêu, là thời đại ngày càng có thêm nhiều dân tộc tiến lên con đường xã hội chủ nghĩa, là thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản trên phạm vi toàn thế giới”⁽⁷⁾.

Trực tiếp tham dự hội nghị này, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh thêm: “Đặc điểm của thời đại ta là: Hệ thống xã hội chủ nghĩa đã trở thành lực lượng quyết định cho sự phát triển của loài người”⁽⁸⁾. Người còn chỉ ra các tính chất của thời đại mới: “Thời đại mà chủ nghĩa Mác - Lênin đã thành lý trí và lương tâm của mọi người tiến bộ trên thế giới”⁽⁹⁾, “thời đại cách mạng chống đế quốc, thời đại giải phóng dân tộc”⁽¹⁰⁾, “thời đại của một chính sách ngoại giao mới, chính sách hòa bình và hữu nghị giữa các dân tộc”⁽¹¹⁾. Đó còn là thời đại của tiến bộ xã hội và các phát minh khoa học, thời đại của đạo đức mới - đạo đức xã hội chủ nghĩa. Tuy từng văn cảnh mà Hồ Chí Minh nhấn mạnh đặc tính này hay đặc tính khác, nhưng tựu trung lại, “thời đại chúng ta là một thời đại về vang, thời đại thắng lợi của chủ nghĩa xã hội, của độc lập dân tộc, của hoà bình dân chủ, là thời đại suy yếu của chủ nghĩa đế quốc”⁽¹²⁾.

Kế thừa và phát triển những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin và Hồ Chí Minh về thời đại, trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn khẳng định thời đại ngày nay vẫn là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội. Mặt khác, Đảng đã ý thức rõ rằng, thời đại với sự chuyển đổi từ hình thái kinh tế - xã hội này sang hình thái kinh tế - xã hội cao hơn là vô cùng lâu dài, có thể đến vài trăm năm. Thực hiện chỉ dẫn của V.I.Lênin về sự cần thiết phải phân kỳ

lịch sử thành những giai đoạn ngắn hơn, phải “tạo ra những chiếc cầu dẫn”⁽¹³⁾ qua từng giai đoạn lịch sử để có chủ trương sát đúng, Đảng Cộng sản Việt Nam đã rất sáng tạo khi đưa ra khái niệm “giai đoạn hiện nay của thời đại”. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (năm 1991) nêu rõ: “Đặc điểm nổi bật trong giai đoạn hiện nay của thời đại là cuộc đấu tranh giai cấp và dân tộc gay go, phức tạp của nhân dân các nước vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Chủ nghĩa xã hội hiện đứng trước nhiều khó khăn, thử thách. Lịch sử thế giới đang trải qua những bước quanh co, song, loài người cuối cùng nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội vì đó là quy luật tiến hóa của lịch sử”⁽¹⁴⁾. Tiếp đó, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011) bổ sung: “Đặc điểm nổi bật trong giai đoạn hiện nay của thời đại là các nước với các chế độ xã hội và trình độ phát triển khác nhau cùng tồn tại, vừa hợp tác vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt vì lợi ích quốc gia, dân tộc. Cuộc đấu tranh của nhân dân các nước vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, phát triển và tiến bộ xã hội dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng sẽ có những bước tiến mới. Theo quy luật tiến hóa của lịch sử, loài người nhất định sẽ tiến tới chủ nghĩa xã hội”⁽¹⁵⁾. Với tinh thần đó, Văn kiện Đại hội lần thứ XII và Đại hội lần thứ XIII của Đảng đều phân tích tình hình thế giới và khu vực trong giới hạn của “những năm tới”.

Nhận thức đúng tính chất thời đại là điều không đơn giản nên đây là “thước đo hàm lượng trí tuệ” của các chính trị gia và các đảng chính trị trên thế giới.

2. Sự sai trái trong một số luận điệu xuyên tạc về “thời đại ngày nay” của các thế lực thù địch

Nói đến “thế lực thù địch” là nói đến những kẻ ở vị trí đối lập, có mối hận thù sâu sắc với chủ nghĩa cộng sản, với cách mạng Việt Nam. Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ

nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô đã đẩy phong trào cộng sản, công nhân quốc tế lâm vào thoái trào. Từ đó, các thế lực thù địch ra sức đưa ra các luận điệu sai trái về thời đại ngày nay, **nổi bật là một số luận điệu** sau:

Thứ nhất, họ khẳng định, thời đại quá độ lên chủ nghĩa xã hội kết thúc khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ. Đây là sự cố tình “bóp méo sự thật” hòng lung lạc niềm tin của nhân loại vào chủ nghĩa xã hội. Họ thừa hiểu rằng, sau Cách mạng Tháng Mười Nga, đi lên chủ nghĩa xã hội đã trở thành một sự lựa chọn của nhiều nước trên thế giới. Sức mạnh của Liên Xô và hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa đã làm tổn hại lợi ích mọi mặt của giai cấp tư sản; chủ nghĩa tư bản không thể “làm mưa, làm gió” như trước. Vì vậy, “nhỏ cái gai Liên Xô”, làm cho Liên Xô và hệ thống xã hội chủ nghĩa sụp đổ là dã tâm thường trực của các thế lực đế quốc. Khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu và Liên Xô sụp đổ, kẻ thù của chủ nghĩa xã hội hí hửng rêu rao, rằng “thời đại ngày nay không còn là thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội”. Với luận điệu này, họ đã mắc vào sai lầm mà V.I.Lênin từng cảnh báo, là lấy một sự kiện trong giai đoạn lịch sử cụ thể làm đặc trưng cho cả một thời đại. Luận điệu đó cũng thể hiện cách nhìn thiên cận, thiếu tri thức lịch sử. Bởi, sự thay thế thời đại này bằng thời đại khác luôn là quá trình vô cùng lâu dài, không loại trừ “các khúc quanh” và bước thụt lùi. Họ đã “quên” rằng, sự thay thế thời đại phong kiến bằng thời đại tư bản chủ nghĩa từng diễn ra trong mấy trăm năm; Cách mạng tư sản Pháp phải làm vài lần mới thành công. Họ cũng cố tình “lờ” đi một thực tế: Chủ nghĩa xã hội hiện thực vẫn đứng vững với khoảng 1/5 dân số thế giới; các nước xã hội chủ nghĩa, như Trung Quốc, Việt Nam, đã đạt được những thành tựu to lớn trong tiến trình cải cách, đổi mới; ở châu Mỹ - Latinh đã xuất hiện khuynh hướng xã hội chủ nghĩa thế kỷ XXI. Rõ ràng, sự sụp đổ của chế độ xã hội ở Liên Xô và Đông Âu không làm thay

đổi tính chất thời đại. Càng ra sức phủ nhận tính chất quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội của thời đại ngày nay, các lực lượng thù địch càng hiện “nguyên hình” là thế lực phản động, cố tình ngăn trở bước tiến lịch sử.

Thứ hai, họ phủ nhận ý nghĩa thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga. Sau đổ vỡ của Liên Xô, những kẻ chống cộng vội vã “hô hoán” rằng: Cách mạng Tháng Mười Nga đã mất hết giá trị. Tuy nhiên, những ai hiểu biết lịch sử đều phải thừa nhận, cuộc cách mạng này đã mở ra một xu thế phát triển mới cho nhân loại. Nói về vai trò “mở đường” của Cách mạng Tháng Mười Nga, V.I.Lênin đã viết: “Thắng lợi đầu tiên đó chưa phải là một thắng lợi cuối cùng... Bao giờ và thời hạn nào thì những người vô sản nước nào sẽ hoàn thành được sự nghiệp ấy, điều đó không quan trọng. Điều quan trọng, chính là băng đã tan, đường đã mở, lối đã vạch ra rồi”⁽¹⁶⁾. Cuộc cách mạng này còn mở ra phong trào giải phóng dân tộc trên toàn thế giới. Nhờ đó, chủ nghĩa thực dân - “vết nhoe” trong tiến trình phát triển của nhân loại, được loại bỏ. Nhà nước Liên Xô - sản phẩm của Cách mạng Tháng Mười Nga đã đưa những người lao khổ lên vị trí chủ nhân của xã hội, đã cứu nhân loại khỏi thảm họa diệt vong của chủ nghĩa phát xít. Sau Cách mạng Tháng Mười Nga, ba dòng thác cách mạng cùng tấn công chủ nghĩa tư bản, buộc chủ nghĩa tư bản phải điều chỉnh chính sách để cạnh tranh. Do đó, không chỉ nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa, mà cả nhân loại nói chung, đều được hưởng thành quả của Cách mạng Tháng Mười Nga. Tuy nhiên, kẻ thù của chủ nghĩa xã hội đã “đổi trắng, thay đen”, vu khống chế độ xã hội chủ nghĩa là “tàn bạo hơn các chế độ độc tài tồi tệ nhất trong lịch sử trước thế kỷ XX”⁽¹⁷⁾, là “quái thai của lịch sử”. Khi chế độ xã hội chủ nghĩa sụp đổ ở Liên Xô và Đông Âu thì họ cho rằng đó là thất bại đã định sẵn. Thực chất, Cách mạng Tháng Mười Nga không phải chịu trách nhiệm về sự vận

dụng sai, thậm chí phản bội lại lý tưởng cộng sản của các nhà lãnh đạo thời sau. “Nếu anh bắn vào quá khứ bằng súng lục thì tương lai sẽ bắn vào anh bằng đại bác”. Việc phủ định ý nghĩa thời đại của Cách mạng Tháng Mười Nga thể hiện họ chỉ là những kẻ thiếu tri thức và vô ơn.

Thứ ba, họ phủ định sức sống, giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin trong thời đại ngày nay. Trong cuốn sách *Tại sao Mác đúng*, giáo sư người Anh Terry Eagleton đánh giá: “Chủ nghĩa Mác là sự phê phán chủ nghĩa tư bản. Đó là sự phê phán sâu sắc, toàn diện và khắt khe nhất từ trước đến nay”⁽¹⁸⁾. Vì lý do đó mà ngay từ khi ra đời, chủ nghĩa Mác đã luôn bị các thế lực chống cộng công kích, vu cáo, xuyên tạc. Khi chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên Xô và Đông Âu đổ vỡ, các thế lực chống cộng hã hê quy chụp: Sự đổ vỡ này bắt nguồn từ sai lầm của bản thân học thuyết Mác - Lênin chứ không phải do sai lầm trong vận dụng; nay mô hình Xô viết sụp đổ thì học thuyết Mác - Lênin cũng sụp đổ theo. Đại diện cho quan điểm này là triết gia người Mỹ theo trường phái tân bảo thủ Francis Fukuyama với công trình *Sự cáo chung của lịch sử và người cuối cùng* (năm 1992), trong đó nhấn mạnh: Cuộc đấu tranh giữa hệ tư tưởng cộng sản và hệ tư tưởng tư sản đã đến hồi kết thúc với thắng lợi thuộc về nền dân chủ tự do và chủ nghĩa tư bản thị trường⁽¹⁹⁾. Khẩu hiệu “chủ nghĩa Mác - Lênin bách chiến, bách thắng” từ nay “mất thiêng”. Ở đây đã có sự “đánh đồng” khái niệm “chủ nghĩa xã hội Xô viết” - một mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực còn nhiều khiếm khuyết và không được sửa chữa kịp thời với khái niệm “chủ nghĩa xã hội” nói chung.

Để đả phá chủ nghĩa Mác - Lênin, họ còn tìm ra muôn vàn phương cách. Trước hết, họ phủ định các nội dung mang tính “hòn đá tảng” trong di sản đó. Dựa trên chủ nghĩa duy vật lịch sử - “thành tựu vĩ đại nhất của tư tưởng khoa học”⁽²⁰⁾, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác đã khám phá ra

quy luật phát triển của lịch sử loài người: Đó là sự thay thế của các hình thái kinh tế - xã hội từ thấp đến cao. Các thế lực thù địch rêu rao rằng, học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác là một học thuyết “duy kinh tế”; cần thay thế nó bằng cách tiếp cận toàn diện hơn, như thuyết về các nền văn minh của nhà tương lai học người Mỹ Alvin Toffler với việc khẳng định lịch sử nhân loại là sự kế tiếp của các nền văn minh nông nghiệp, văn minh công nghiệp và văn minh hậu công nghiệp. Họ cố tình không thấy, quan điểm của Alvin Toffler đầy tính phiến diện khi tuyệt đối hóa vai trò của khoa học, trong khi khoa học chỉ là sản phẩm của con người và phát sinh từ nhu cầu sản xuất - nền tảng của đời sống xã hội, như C.Mác đã khẳng định.

Với học thuyết về giá trị thặng dư, C.Mác đã “vén bức màn bí mật” về bản chất bóc lột lao động làm thuê của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa. Điều này rất bất lợi cho giai cấp tư sản nên các thế lực chống đối ra sức chối bỏ bằng giọng điệu: Chính máy móc tạo ra giá trị thặng dư, nhà tư bản không hề bóc lột công nhân mà chỉ “bóc lột” máy móc. Tuy nhiên, sự thật thì phải có lao động làm thuê (cả lao động trí óc) mới tạo ra được giá trị thặng dư. Họ còn “đánh lạc hướng” dư luận như sau: Ngày nay, người công nhân không còn “vô sản” như trước mà đã trở thành “cổ đông” trong các công ty cổ phần. Họ cố tình “lờ đi” một điều: Bán cổ phần cho công nhân chỉ là cách thức vừa thu hút vốn nhàn rỗi trong xã hội để mở rộng sản xuất, vừa xoa dịu mâu thuẫn giữa lao động và tư bản; trên thực tế, bất bình đẳng về thu nhập hiện nay đã tăng lên nhiều lần so với thời C.Mác sống.

Để phủ định học thuyết Mác - Lênin về sứ mệnh của giai cấp công nhân, họ đưa ra nhiều luận điệu xuyên tạc. Khi C.Mác và Ph.Ăngghen khẳng định giai cấp công nhân đóng vai trò “kẻ đào huyệt chôn chế độ tư bản” và bạo lực là “bà đỡ cho mọi xã hội cũ đang thai nghén một xã hội mới; bạo lực là công cụ... để tự mở đường cho mình và đập

tan những hình thức chính trị đã hóa đá và chết cứng”⁽²¹⁾, những kẻ chống cộng đã hàm hồ cho rằng, “chủ nghĩa Mác ngoài việc biện minh và bào chữa cho việc sử dụng bạo lực, còn hợp pháp hóa nó”⁽²²⁾. Sự thật thì chính chủ nghĩa tư bản mới là nguồn cơn của hai cuộc chiến tranh thế giới và “những nước tư bản hiện đại là kết quả của một lịch sử nô dịch, diệt chủng, bạo lực và bóc lột một cách ghê tởm”⁽²³⁾. Điều lưu ý ở đây là: Lời lên án đó không phải của một người mác-xít mà của học giả tư sản Terry Eagleton. Không chỉ vậy, để phủ nhận sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện đại, họ lấy lý do là: Nền sản xuất hiện đại đã sử dụng nhiều robot, các dây chuyền được tự động hóa, số lượng giai cấp công nhân sẽ ít đi; hơn nữa, trong thời đại kinh tế tri thức, không phải công nhân mà tầng lớp trí thức mới quyết định vận mệnh của nhân loại. Quan điểm ấu trĩ này đã “bỏ quên” một điều: Do sự phát triển của khoa học và công nghệ, giai cấp công nhân hiện đại không đơn thuần là những “lao động cơ bắp”, “lao động cổ còm xanh” như trước đây, mà phần nhiều đã trở thành “lao động cổ còm trắng” và chính họ - những người công nhân hiện đại, hoàn toàn đủ điều kiện, trình độ, năng lực để thực hiện sứ mệnh giải phóng nhân loại như C.Mác đã khẳng định.

Không chỉ tấn công vào “các huyệt đạo” của chủ nghĩa Mác - Lênin, các thế lực thù địch còn lu loa, “hệ thống tư bản chủ nghĩa đã thay đổi nhiều đến mức không còn nhận biết được nữa so với thời của C.Mác, và do đó, những tư tưởng của C.Mác không còn phù hợp nữa”⁽²⁴⁾. Họ cố tình không nhận thấy, những biến đổi đó vẫn không vượt ra ngoài những quy luật, nguyên lý chung nhất mà chủ nghĩa Mác - Lênin đã khám phá. Họ còn xoáy sâu, thổi phồng những hạn chế mang tính lịch sử trong một số quan điểm của các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin. Họ “quên” rằng, các ông, với tinh thần khiêm tốn, khoa học, đã luôn nhấn mạnh, học thuyết của mình là “học thuyết mở”; nó đòi hỏi ở hậu thế tinh thần

đổi mới, sáng tạo. Do đó, các ông không phải chịu trách nhiệm về một vài điều đã bị thực tế vượt qua. Trong khi đó, “quan niệm của Mác về tự nhiên, môi trường đáng ngạc nhiên là đã vượt xa thời đại mà ông đã sống”⁽²⁵⁾ thì bị họ “lờ” đi.

Nhìn một cách tổng thể, cho đến nay, chưa có học thuyết nào vượt qua chủ nghĩa Mác - Lênin cả về số lượng kẻ chống đối, cả về tính khoa học, cách mạng và nhân văn. Terry Eagleton - học giả tư sản thừa nhận: “Tuyên bố chủ nghĩa Mác đã kết thúc chẳng khác gì tuyên bố rằng công việc cứu hỏa là hết thời bởi vì những kẻ phóng hỏa đã trở nên cực kỳ khôn ngoan và xảo quyệt”⁽²⁶⁾. Sau tất cả, chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn là “chủ thuyết” của thời đại ngày nay. Câu nói của Nguyễn Ái Quốc cách đây gần 100 năm rằng, “bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”⁽²⁷⁾, vẫn hoàn toàn chính xác.

Thứ tư, họ khuếch trương, thời đại ngày nay là thời đại của chủ nghĩa tư bản - tương lai vĩnh hằng của nhân loại. Họ lập luận, chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định thời đại ngày nay là thời đại quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội, nhưng nay, chủ nghĩa xã hội sụp đổ rồi thì thời đại này đương nhiên là của chủ nghĩa tư bản. Một lần nữa, họ lại “quên” rằng, chế độ phong kiến kéo dài hàng ngàn năm nhưng cuối cùng cũng bị thay thế bằng chủ nghĩa tư bản.

Không chỉ với bằng chứng lịch sử, luận điệu về tương lai vĩnh hằng của chủ nghĩa tư bản còn bị bác bỏ bởi thực tại đầy mâu thuẫn, không thể hóa giải của chủ nghĩa tư bản. Mâu thuẫn giữa tính chất xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất với chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất đã dẫn đến mâu thuẫn giữa các tầng lớp nhân dân với giai cấp tư sản; sự bất bình đẳng về thu nhập kéo theo sự bất bình đẳng về mọi mặt trong xã hội tư bản. Học giả tư sản Terry Eagleton thừa nhận: “Xã hội tư bản tạo nên sự giàu có khổng lồ, nhưng theo

một cách là không thể đặt sự giàu có đó vào tay của hầu hết người dân”⁽²⁸⁾. Khi người lao động ở Mỹ tiến hành cuộc biểu tình “chiếm lấy phố Wall” thì đó không chỉ là sự phẫn nộ vì 1% người giàu chiếm giữ 99% số tiền ở phố Wall, mà còn phẫn nộ vì cái cơ chế đã tạo ra sự bất công đó. Giáo sư Jefferey Sachs của Đại học Columbia (Mỹ) nói rằng: “Chính quyền và cơ chế hiện nay của Mỹ, và có thể là của thế giới tư bản nói chung là của 1%, do 1% và vì 1%”⁽²⁹⁾. Bên cạnh đó, các mâu thuẫn giữa các nước tư bản phát triển trong cuộc cạnh tranh “sống còn” vì vị thế quốc gia và lợi ích của tập đoàn tư bản đã biến thành các cuộc chiến tranh thương mại khốc liệt. Đó còn là mâu thuẫn giữa các nước tư bản và các nước đang phát triển khi các nước phát triển giữ vai trò “nhà cái”, đặt ra các “luật chơi” có lợi cho mình trong tiến trình toàn cầu hóa, làm gia tăng khoảng cách giàu nghèo với các nước đang phát triển. Sự phát triển theo hướng lấy lợi nhuận tối đa làm mục đích của chủ nghĩa tư bản còn gây tác hại khủng khiếp cho môi trường toàn cầu. Học giả Terry Eagleton nói về điều này như sau: “Chế độ này cũng đã cho thấy rằng nó không có khả năng duy trì sự thịnh vượng mà không đi cùng sự tước đoạt thậm tệ... giờ đây, con đường tư bản chủ nghĩa đang đe dọa phá hủy toàn bộ hành tinh này”⁽³⁰⁾. Song tồn với chủ nghĩa tư bản đầy vẩn nạn thì sự phát triển của các nước xã hội chủ nghĩa, các nước có xu hướng, nguyện vọng phát triển theo con đường xã hội chủ nghĩa trên thế giới cũng thể hiện chủ nghĩa tư bản không thể là mô hình “độc tôn”. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng quả quyết: “Các cuộc khủng hoảng hiện nay không thể giải quyết được một cách triệt để trong khuôn khổ của chế độ tư bản chủ nghĩa”⁽³¹⁾. Một xã hội với những bất ổn trầm trọng như thế, tất yếu phải được thay thế bằng một xã hội tốt đẹp hơn; do đó, chủ nghĩa tư bản không thể là tương lai vĩnh hằng của loài người.

“Khoác tấm áo” khách quan để xuyên tạc, bóp méo sự thật, nhưng các quan điểm về thời đại ngày nay của thế lực thù địch hoàn toàn không đúng về mặt khoa học, càng phi lý về mặt thực tiễn. Dẫu vậy, họ vẫn “nhai đi, nhai lại” các luận điệu đó với mong muốn “lộng giả thành chân”, nhằm lung lạc niềm tin của nhân loại về chủ nghĩa xã hội và xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa hiện tồn trên thế giới.

3. Ý nghĩa của việc phản bác các quan điểm sai trái về thời đại đối với cách mạng Việt Nam hiện nay

Tính chất thời đại chính là “tám biển chỉ đường” nên việc xác định nó đúng hay sai có tác động lớn đến vận mệnh, tương lai dân tộc. Vì thế, việc phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch về thời đại ngày nay *có ý nghĩa to lớn đối với cách mạng Việt Nam*. Cụ thể:

Một là, sự phản bác góp phần khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là hợp quy luật. Hồ Chí Minh trong quá trình tìm đường cứu nước đã nhận ra chân giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin và độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là “sợi chỉ đỏ” trong tư tưởng của Người. Ngay trong Hội nghị thành lập Đảng, Người đã xác định rõ: “Chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”⁽³²⁾. Trung thành với sự lựa chọn đó, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn kiên trì mục tiêu chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu đã làm xuất hiện trong một bộ phận dân chúng, kể cả đảng viên, tâm lý dao động, hoài nghi tính đúng đắn của chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Tận dụng cơ hội đó, lực lượng thù địch ra sức xuyên tạc tính chất của “thời đại ngày nay”, vì tin rằng “làm nhiều loạn trên lĩnh vực nghe nhìn và lĩnh vực tư tưởng, từ đó làm lung lay niềm tin vào chủ nghĩa cộng sản của mọi người, đó là một thủ đoạn có thể sử dụng để lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa”⁽³³⁾. Việc bác bỏ các luận điệu xuyên tạc đó góp

phần khẳng định: Mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà Việt Nam giữ vững không phải là sự “đuy ý chí” hay bảo thủ mà là kiên định một hướng đi thuận chiều lịch sử và hợp lòng dân; Việt Nam đổi mới nhưng tuyệt đối không “đổi màu, đổi hướng”. Thời kỳ quá độ là “những cơn đau đẻ kéo dài” và Việt Nam chỉ bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, nhưng tiếp thu các thành tựu của chủ nghĩa tư bản để trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Hai là, sự phản bác góp phần khẳng định sức mạnh và năng lực chiến đấu của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trong nhiều năm qua, lực lượng thù địch “coi việc chống phá Đảng Cộng sản là một nhiệm vụ cơ bản, một khâu đột phá quyết định”⁽³⁴⁾, nhằm tiến tới xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thay đổi chế độ chính trị ở Việt Nam. V.I.Lênin từng nói, “một cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nào nó biết tự vệ”⁽³⁵⁾, nên một đảng chân chính cách mạng phải đủ năng lực đấu tranh với mọi sự tấn công của thế lực thù địch. Không thể thuyết phục chúng thay đổi mục đích chống phá Đảng vì đó là “nghề” của chúng; chúng ta có trách nhiệm bác trần các luận điệu sai trái đó. Nói về việc “bút chiến” với kẻ thù, Hồ Chí Minh từng căn dặn, “tránh không nổi nóng la lối chửi rủa, đáp lại sự thô tục bằng sự thô tục,... không phải hể cứ ném được bùn lên địch thủ là mình có lý đâu”⁽³⁶⁾. Việc phản bác các luận điệu sai trái về thời đại ngày nay bằng các lập luận khoa học sắc bén, dẫn chứng thực tiễn sinh động và thái độ điềm tĩnh, tương phản sâu sắc với thái độ hằn học, lập luận hàm hồ của những kẻ đối lập, cũng thể hiện và phát huy tầm cao trí tuệ, bản lĩnh văn hóa, khả năng tổ chức và năng lực chiến đấu của Đảng.

Ba là, sự phản bác mang lại cho cán bộ, nhân dân niềm tin khoa học về tương lai xã hội chủ nghĩa của đất nước và góp phần chống “tự diễn biến”. Do xuất phát điểm đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam rất thấp, hậu quả chiến tranh nặng nề và sự chống phá không ngừng của lực lượng thù địch, thời kỳ

quá độ ở Việt Nam vô cùng lâu dài, gian khổ, nếu không vững lòng tin thì có thể bị quan, nản lòng. Do đó, “tăng trưởng niềm tin” của dân vào định hướng xã hội chủ nghĩa, vào sự nghiệp đổi mới là điều vô cùng quan trọng. Việc đả phá, đấu tranh với các luận điệu xuyên tạc về thời đại ngày nay của lực lượng thù địch sẽ nâng cao “sức đề kháng” cho cán bộ, nhân dân trước “giọng lười” tinh vi, xảo quyệt của lực lượng chống phá và góp phần đẩy lùi quá trình “tự diễn biến” hết sức nguy hại, bởi mọi âm mưu “diễn biến” chỉ đạt kết quả nếu có “tự diễn biến” bên trong.

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: Trong cuộc đấu tranh tư tưởng, nếu ta không phản bác lại kẻ thù tức là đã “để một thứ vũ khí rất sắc bén cho địch chống lại ta”⁽³⁷⁾. Đối lập với nhau như ánh sáng và bóng tối, chủ nghĩa đế quốc không bao giờ thay đổi mục tiêu chống cộng; do đó, cuộc đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch là cuộc chiến đấu thường xuyên và lâu dài. Đưa ra các luận điệu sai trái về thời đại ngày nay chỉ là một trong vô vàn “giọng lười” xảo trá của họ. Để giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh tư tưởng, bảo vệ chân giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, những người cộng sản và nhân dân Việt Nam phải giữ cho mình “trí sáng, tâm trong, bút sắc” và nỗ lực xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội vì thực tiễn là thước đo chân lý, thắng lợi trên thực tiễn sẽ phủ định mọi điều đơm đặt, xuyên tạc của các thế lực hắc ám □

⁽¹⁾ V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.26, Nxb Chính trị quốc gia - Sự thật, 2005, tr.174

⁽²⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.15, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.388

⁽³⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, t.I, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, tr.183

⁽⁴⁾ C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.21, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.11

⁽⁵⁾ C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.4, Sdd, tr.613

⁽⁶⁾ và ⁽¹⁶⁾ V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.44, Sdd, tr.184 và 187

⁽⁷⁾ Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại, từ 1945 đến 1995*, quyển B, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999, tr.203

⁽⁸⁾ và ⁽¹²⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.12, Sdd, tr.728 và 2

⁽⁹⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.13, Sdd, tr.491

⁽¹⁰⁾ và ⁽¹¹⁾ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t.11, Sdd, tr.164 và 162

⁽¹³⁾ V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.36, Sdd, tr.171

⁽¹⁴⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.51, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.133

⁽¹⁵⁾ Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.69

⁽¹⁷⁾ Hicks, Stephen: *Explaining Postmodernism: Skepticism and Socialism from Rousseau to Foucault*, Scholargy Publishing, 2009, pp.88, ISBN 978-1-59247-646-6

⁽¹⁸⁾, ⁽²³⁾, ⁽²⁴⁾, ⁽²⁵⁾, ⁽²⁶⁾, ⁽²⁸⁾ và ⁽³⁰⁾ Terry Eagleton, *Tại sao Mác đúng*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội, 2018, tr.28, 40, 29, 289, 35, 90 và 90

⁽¹⁹⁾ Nguyễn Xuân Thắng, *Phê phán quan điểm: Sự sụp đổ của Liên Xô và Đông Âu bắt nguồn từ chủ nghĩa Mác - Lênin*, Tạp chí Tuyên giáo, số tháng 12/2014, tr.4-5

⁽²⁰⁾ V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.23, Sdd, tr.53

⁽²¹⁾ C.Mác và Ph.Ăngghen, *Toàn tập*, t.20, Sdd, tr.259

⁽²²⁾ Dẫn theo: Jahanbegloo, Ramin, *Introduction to Nonviolence*, London: Palgrave Macmillan, 2014, pp.117, ISBN 978-1-137-31426-0

⁽²⁷⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.2, Sdd, tr.289

⁽²⁹⁾ Lam Anh, Văn Hiếu, *Hướng ứng bài viết của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: 10 năm nhìn lại phong trào “Chiếm lấy phố Wall” và mặt trái của chủ nghĩa tư bản*, <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/cac-van-de/huong-ung-bai-viet-cua-tong-bi-thu-nguyen-phu-trong-10-nam-nhin-lai-phong-trao-chiem-lay-pho-wall-va-mat-trai-cua-chu-nghia-tu-ban-tiep-theo-va-het-660345>, truy cập ngày 23/6/2023

⁽³¹⁾ Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2022, tr.20

⁽³²⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.3, Sdd, tr.1

⁽³³⁾ *Bàn về vấn đề chống diễn biến hòa bình*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1993, tr.25

⁽³⁴⁾ Nguyễn Phú Trọng, *Xây dựng, chinh đốn Đảng - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2012, tr.301

⁽³⁵⁾ V.I.Lênin, *Toàn tập*, t.37, Sdd, tr.145

⁽³⁶⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.1, Sdd, tr.23

⁽³⁷⁾ Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, t.8, Sdd, tr.491